

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 259/TB-VPCP

Hà Nội, ngày 25 tháng 7 năm 2019

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Giờ: ...C.....
	Ngày: 26/7/2019

THÔNG BÁO

Kết luận của Phó Thủ tướng Vương Đình Huệ tại Hội nghị trực tuyến của ngành Tài chính về tình hình thực hiện nhiệm vụ tài chính – ngân sách nhà nước 6 tháng đầu năm, kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2019

Ngày 12 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Bộ Tài chính, Phó Thủ tướng Vương Đình Huệ đã chủ trì Hội nghị trực tuyến của ngành Tài chính về tình hình thực hiện nhiệm vụ tài chính – ngân sách nhà nước 6 tháng đầu năm, kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2019. Tham dự Hội nghị có đại diện Lãnh đạo một số Bộ, cơ quan Trung ương và địa phương, cơ quan của Quốc hội cùng toàn thể Ban cán sự đảng, Ban lãnh đạo và cán bộ chủ chốt của Bộ Tài chính.

Sau khi nghe Lãnh đạo Bộ Tài chính báo cáo công tác điều hành thực hiện nhiệm vụ tài chính – ngân sách nhà nước 6 tháng đầu năm, kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2019, ý kiến phát biểu của các các Bộ, cơ quan, địa phương và đại biểu tham dự hội nghị, Phó Thủ tướng Vương Đình Huệ kết luận như sau:

1. Thay mặt Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, biểu dương và đánh giá cao tập thể cán bộ công chức, viên chức, người lao động ngành Tài chính, các bộ, cơ quan, địa phương đã nỗ lực phấn đấu, hành động quyết liệt, trách nhiệm, hiệu quả, hoàn thành nhiệm vụ tài chính – ngân sách nhà nước 6 tháng đầu năm, đóng góp tích cực vào việc hoàn thành khá toàn diện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm 2019, tạo nền tảng quan trọng để phấn đấu hoàn thành kế hoạch cả năm đã đề ra.

2. Các kết quả nổi bật của ngành tài chính trong 6 tháng đầu năm 2019 là:

a) Kết quả điều hành thu – chi ngân sách nhà nước là tích cực. Số thu ngân sách nhà nước 6 tháng đầu năm đạt 52,8% dự toán, mức cao nhất từ năm 2015 trở lại đây, trong đó thu ngân sách trung ương đạt 51,5% dự toán, là mức cao nhất trong 5 năm trở lại đây. Chi ngân sách nhà nước được bảo đảm theo dự toán, việc xử lý các chính sách an sinh xã hội, xử lý hỗ trợ thiên tai, dịch bệnh cho các địa phương được kịp thời, góp phần ổn định trật tự xã hội.

b) Công tác tái cơ cấu lại ngân sách nhà nước, nợ công đạt được kết quả tích cực, góp phần ổn định vĩ mô, tăng hệ số tín nhiệm quốc gia.

c) Các nhiệm vụ về cơ cấu lại nền kinh tế trong các lĩnh vực: thị trường tài chính, bao gồm cả thị trường chứng khoán và thị trường bảo hiểm, dịch vụ tài chính; cơ cấu lại các doanh nghiệp nhà nước; đổi mới khu vực sự nghiệp công gắn với cơ cấu lại ngân sách nhà nước đã được triển khai tích cực. Việc ban hành Đề án cơ cấu lại thị trường chứng khoán và thị trường bảo hiểm đến năm 2020 và định hướng đến năm 2025 đã tạo tâm lý ổn định và góp phần thu hút sự tham gia của các nhà đầu tư nước ngoài.

d) Phối hợp chặt chẽ chính sách tài khóa với chính sách tiền tệ và các chính sách vĩ mô khác; phối hợp chặt chẽ với các bộ, ngành, địa phương tăng cường quản lý thị trường, giá cả, kiểm soát lạm phát, góp phần ổn định kinh tế vĩ mô.

đ) Tích cực rà soát, sắp xếp lại bộ máy, kết hợp với tinh giản biên chế theo tinh thần Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17 tháng 4 năm 2015 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban chấp hành Trung ương Khóa XII; đã cắt giảm được 63 phòng thuộc các Cục thuế; hợp nhất các Chi cục thuế huyện thành Chi cục thuế khu vực của 25 Cục thuế, giảm được 84 Chi cục thuế và 436 đội thuộc các Chi cục thuế.

e) Cải cách hành chính, bãi bỏ thủ tục hành chính, đơn giản hóa điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý, nhất là trong lĩnh vực thuế, hải quan đã góp phần hoàn thiện thể chế, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực tài chính – ngân sách nhà nước.

3. Bên cạnh những kết quả đạt được, cần tiếp tục tập trung khắc phục một số hạn chế của ngành tài chính trong thời gian qua như:

a) Chậm xây dựng thể chế, ban hành văn bản hướng dẫn, chưa kịp thời bãi bỏ theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền để bãi bỏ ngay các văn bản chưa phù hợp với nội dung quy định tại các Luật hiện hành;

b) Vẫn còn tình trạng trốn thuế, thất thu thuế; nợ đọng thuế mặc dù được tập trung xử lý thu hồi, nhưng vẫn ở mức cao; tình trạng buôn lậu, gian lận thương mại, chuyển giá, kê khai thiếu số thuế phải nộp còn xảy ra ở nhiều nơi.

c) Giải ngân vốn đầu tư công còn rất chậm so với yêu cầu, nhất là vốn ODA.

d) Công tác cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp còn tuy có tiến triển, thực chất, hiệu quả nhưng còn chậm do vướng về cách hiểu thể chế, pháp luật, vướng về việc sắp xếp về nhà đất. Công tác đổi mới khu vực sự nghiệp công cũng còn chậm, ảnh hưởng đến việc rà soát, sắp xếp lại tổ chức bộ máy, nâng cao hiệu quả hoạt động, tự chủ tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập, cũng như việc tạo nguồn thực hiện chính sách tiền lương cho giai đoạn tới.

đ) Việc thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2019 và Chỉ thị số 09/CT-TTg ngày 01 tháng 4 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ mặc dù được triển khai một cách toàn diện nhưng tiến độ, chất lượng đôi lúc vẫn chưa đạt yêu cầu.

4. Để thực hiện quan điểm của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ kiên định mục tiêu tăng trưởng kinh tế đạt mức 6,6-6,8%, tiếp tục phát huy những kết quả đã đạt được, nỗ lực vượt qua khó khăn, thách thức, đổi mới, sáng tạo, quyết liệt hành động, quyết tâm phấn đấu hoàn thành toàn diện, vượt mức các mục tiêu, chỉ tiêu kế hoạch năm 2019, tạo tiền đề thực hiện thành công các nhiệm vụ; mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2016 – 2020, trong 6 tháng cuối năm 2019, Bộ Tài chính và các Bộ, cơ quan, địa phương cần tập trung vào một số nhiệm vụ sau:

a) Quán triệt phương châm “Kỷ cương, liêm chính, hành động, sáng tạo, bứt phá, hiệu quả” của năm 2019; tiếp tục thực hiện đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra tại Nghị quyết số 01/NQ-CP và Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ, Chỉ thị 09/CT-TTg ngày 01 tháng 4 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ; bám sát kịch bản tăng trưởng; triển khai quyết liệt, hiệu quả 06 giải pháp tạo động lực thúc đẩy tăng trưởng năm 2019 tại Nghị quyết số 23/NQ-CP. Luôn thể hiện tinh thần trách nhiệm, năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, khắc phục ngay tồn tại, hạn chế; thường xuyên theo dõi, linh hoạt ứng phó phù hợp với diễn biến tình hình, nỗ lực phấn đấu tạo chuyển biến mạnh mẽ, thực chất hơn nữa.

b) Tăng cường công tác quản lý thuế, mở rộng áp dụng hóa đơn điện tử, cơ bản hoàn thành trong năm 2019 ở Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh và các thành phố lớn; chống thất thu, chuyển giá, trốn lậu thuế; giảm bớt phạm vi và tỷ lệ quản lý thuế theo phương pháp khoán, rà soát và xác định lại các mức thuế khoán để phù hợp với tình hình thực tế; phấn đấu tăng thu ngân sách khoảng 5% so với dự toán và không có địa phương nào giảm thu so với dự toán.

c) Phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các cơ quan liên quan đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công, nhất là vốn ODA.

d) Đẩy nhanh tiến độ cổ phần hóa và thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp. Tiếp tục rà soát các văn bản pháp luật liên quan, nhất là Nghị định thay thế Nghị định số 126/2017/NĐ-CP về chuyển doanh nghiệp nhà nước và công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do doanh nghiệp nhà nước đầu tư 100% vốn điều lệ thành công ty cổ phần, Nghị định số 167/2017/NĐ-CP quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công, Nghị định số 32/2018/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp và các Thông tư hướng dẫn và kịp thời đề xuất giải pháp để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong cổ phần

hóa, thoái vốn. Khẩn trương trình Chính phủ Nghị định thay thế Quyết định 22/2015/QĐ-TTg về chuyển đơn vị sự nghiệp thành công ty cổ phần.

đ) Tập trung chỉ đạo để hoàn thành đúng tiến độ những nhiệm vụ được giao; ưu tiên hoàn thành sớm những nhiệm vụ chưa hoàn thành trong 6 tháng đầu năm; theo dõi tiến độ thực hiện, có giải pháp phù hợp, kịp thời nhằm khắc phục những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai, quyết tâm hoàn thành nhiệm vụ được giao. Trước mắt, Bộ Tài chính khẩn trương:

- Hoàn thiện, trình Chính phủ Nghị định sửa đổi Nghị định số 20/2017/NĐ-CP về quản lý thuế đối với doanh nghiệp có giao dịch liên kết theo đúng chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ; Nghị định quy định việc sử dụng tài sản công để thanh toán cho nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư theo Hợp đồng BT; 04 Nghị quyết của Quốc hội về một số chính sách thuế thu nhập doanh nghiệp nhằm hỗ trợ, phát triển doanh nghiệp nhỏ và siêu nhỏ, xử lý tiền thuế nợ không còn khả năng nộp ngân sách nhà nước, cơ chế quản lý nguồn thu từ cổ phần, thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp và Đề án tổng thể xử lý nguồn thực hiện nghĩa vụ ưu đãi thuế nhập khẩu cho PVN khi bao tiêu sản phẩm Nghi Sơn; Nghị định về Quy chế tài chính của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam.

- Phối hợp với Bộ Công Thương để sớm sửa đổi, bổ sung Nghị định số 83/2014/NĐ-CP; phối hợp với Bộ Giao thông vận tải hoàn thiện dự thảo Báo cáo kết quả tái cơ cấu SBIC; phối hợp với Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Ủy ban Chứng khoán để rà soát, báo cáo tình hình triển khai Nghị định 163/2018/NĐ-CP về phát hành trái phiếu doanh nghiệp trong bối cảnh các doanh nghiệp kinh doanh bất động sản phát hành trái phiếu doanh nghiệp với lãi suất cao.

e) Tập trung hoàn thiện thể chế, trước mắt là các văn bản hướng dẫn Luật Quản lý thuế, Luật sửa đổi Luật Kinh doanh bảo hiểm, Luật sở hữu trí tuệ mới được Quốc hội ban hành, Nghị định thay thế Nghị định số 16/2015/NĐ-CP về cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập, Nghị định thay thế Quyết định 22/2015/QĐ-TTg về chuyển đơn vị sự nghiệp thành công ty cổ phần.

g) Tiếp tục đẩy mạnh cơ cấu lại ngân sách nhà nước theo hướng tăng tỷ trọng thu nội địa, tăng tỷ trọng chi đầu tư phát triển, giảm tỷ trọng chi thường xuyên; siết chặt kỷ luật tài chính - ngân sách nhà nước; tập trung thực hiện các giải pháp thu ngân sách nhà nước, phân đầu vượt kế hoạch đề ra, giảm số thuế nợ đọng xuống dưới 5% tổng thu NSNN; mở rộng triển khai hóa đơn điện tử, chống thất thu thuế, chống chuyển giá.

h) Siết chặt kỷ cương, kỷ luật ngân sách, chấn chỉnh việc chi ngân sách lãng phí, trong đó chú ý tập trung chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thi công và giải ngân vốn đầu tư phát triển, cắt giảm dự toán của các dự án, nhiệm vụ chậm triển khai, đảm bảo giữ bội chi và tổng mức vay của ngân sách nhà nước năm

2019 trong phạm vi Quốc hội cho phép. Rà soát, sắp xếp các nhiệm vụ chi; cắt giảm tối đa các khoản chi chưa thực sự cần thiết, cấp bách theo đúng quy định; triển khai thực hiện tốt thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong các cơ quan nhà nước và toàn xã hội; chỉ đề xuất ban hành chính sách làm tăng chi ngân sách nhà nước khi thật sự cần thiết và có nguồn đảm bảo.

i) Triển khai thực hiện hiệu quả Đề án Tăng cường quản lý nhà nước về chống lẩn tránh biện pháp phòng vệ thương mại và gian lận xuất xứ phê duyệt tại Quyết định số 824/QĐ-TTg ngày 04 tháng 7 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ, trong đó tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, ngăn chặn các hành vi lẩn tránh biện pháp phòng vệ thương mại, đặc biệt là gian lận xuất xứ, tăng cường kiểm soát hoạt động tạm nhập – tái xuất, chuyên kho ngoại quan để xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, gian lận xuất xứ hàng hóa.

k) Phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư để đẩy mạnh và thu hút chọn lọc, có hiệu quả nguồn vốn đầu tư từ nước ngoài trong tình hình mới theo hướng ưu tiên các dự án công nghệ cao, thân thiện môi trường, tiềm năng đóng góp, lan tỏa, chuyển giao công nghệ, liên kết với doanh nghiệp trong nước để tham gia chuỗi giá trị toàn cầu.

l) Tăng cường kiểm soát thị trường, quản lý giá cả, tiếp tục tổ chức theo dõi chặt chẽ diễn biến giá cả thị trường thế giới và trong nước, dự báo sát cung - cầu, có tính tới các yếu tố ảnh hưởng do thiên tai, dịch bệnh. Bộ Tài chính, cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo giá cần quán triệt tinh thần quyết tâm kiểm soát lạm phát bình quân trong mức từ 3,3 – 3,9%, kiểm soát lạm phát cơ bản trong khoảng 1,8%. Tăng cường công tác truyền thông, cung cấp thông tin đầy đủ, kịp thời, minh bạch, nhất là trong việc thực hiện các chính sách lớn của Chính phủ để tạo sự đồng thuận trong xã hội, không để xảy ra tình trạng như thời gian vừa qua.

m) Đẩy mạnh sắp xếp tổ chức bộ máy; đổi mới cơ chế tài chính đơn vị sự nghiệp công lập, giá dịch vụ công theo tinh thần Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17 tháng 4 năm 2015 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban chấp hành Trung ương Khóa XII; tạo nguồn để căn bản cải cách tiền lương từ năm 2021, cơ sở để thực hiện các mục tiêu về cải cách tiền lương và bảo hiểm xã hội theo Nghị quyết số 27-NQ/TW và Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 21 tháng 5 năm 2018 của Hội nghị lần thứ bảy Ban chấp hành Trung ương Khóa XII.

n) Tích cực đóng góp và đề xuất các vấn đề của ngành tài chính với Tiểu ban văn kiện Đại hội XIII để xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021 – 2025 và Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021 – 2030, tầm nhìn 2045; phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư trong việc xây dựng Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 – 2025; chú trọng công tác xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2020 theo đúng quy định

tại Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 25 tháng 6 năm 2019.

o) Tăng cường công tác phối hợp với các Bộ, cơ quan, nhất là với Ngân hàng Nhà nước Việt Nam để nâng cao hiệu quả phối hợp điều hành chính sách tài khóa - tiền tệ; với Bộ Kế hoạch và Đầu tư để thực hiện phân bổ vốn, thực hiện điều chỉnh kế hoạch vốn của các dự án chậm tiến độ, kém hiệu quả cho các dự án có nhu cầu sử dụng vốn để đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư của nhà nước.

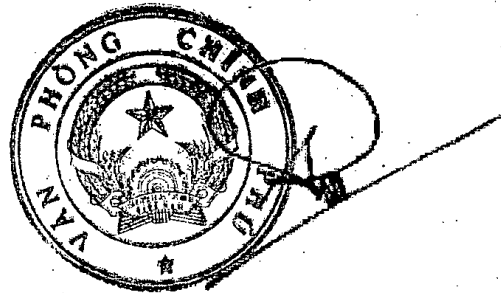
ô) Xây dựng đội ngũ cán bộ công chức ngành tài chính vững mạnh. Thường xuyên học tập, quán triệt Nghị quyết Trung ương 4, đấu tranh phòng chống tiêu cực, tham nhũng, lãng phí; kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm cán bộ, công chức có biểu hiện tham nhũng, tiêu cực trong thực thi công vụ.

Văn phòng Chính phủ thông báo để các cơ quan biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- TTgCP, PTTg Vương Đình Huệ;
- Các Bộ: TC, KHĐT;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg,
Các Vụ: TH, TKBT, TGD Công TTĐT;
- Lưu: VT, KTTH(3)H.Dương 6

BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM



Mai Tiến Dũng